

長春地下鉄 3 号線 駅名 1/4

No	駅名	メモ
1	wěi huáng gōng zhàn 伪皇宫站	
2	dōng guǎng chǎng zhàn 东广场站	
3	cháng chūn zhàn 长春站	
4	liáo níng lù zhàn 辽宁路站	
5	fú róng qiáo 芙蓉桥	
6	xī ān qiáo zhàn 西安桥站	
7	nán chāng lù zhàn 南昌路站	
8	cháo yáng qiáo zhàn 朝阳桥站	
9	jiě fàng qiáo zhàn 解放桥站	
10	hú xī qiáo zhàn 湖西桥站	
11	kuān píng qiáo zhàn 宽平桥站	

長春地下鉄 3 号線 駅名 2/4

No	駅名	メモ
12	fǔ sōng lù zhàn 抚松路站	
13	mèng jiā tún zhàn 孟家屯站	
14	hú guāng lù zhàn 湖光路站	
15	diàn tái jiē zhàn 电台街站	
16	qián jìn xī zhàn 前进西站	
17	qián jìn dà jiē zhàn 前进大街站	
18	wèi míng jiē zhàn 卫明街站	
19	wèi guāng jiē zhàn 卫光街站	
20	wèi xīng guǎng chǎng zhàn 卫星广场站	
21	yà tài lì jiāo qiáo zhàn 亚泰立交桥站	
22	yī tōng hé zhàn 伊通河站	

長春地下鉄 3 号線 駅名 3/4

No	駅名	メモ
23	zhí yè xué yuàn zhàn 职业学院站	
24	jí lín guǎng diàn zhàn 吉林广电站	
25	huì zhǎn zhōng xīn zhàn 会展中心站	
26	shì jì guǎng chǎng zhàn 世纪广场站	
27	jīn xīn jiē zhàn 金鑫街站	
28	bó shuò lù zhàn 博硕路站	
29	jīn hé jiē zhàn 金河街站	
30	nóng bó yuán zhàn 农博园站	
31	jìng yuè tán gōng yuán zhàn 净月潭公园站	
32	zǐ shān lù zhàn 紫杉路站	
33	bǎo xiāng jiē zhàn 宝相街站	

長春地下鉄 3号線 駅名 4/4

No	駅名	メモ
34	huá xuě chǎng zhàn	
	滑雪场站	
35	cháng yǐng shì jì chéng zhàn	
	长影世纪城站	

